

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 201/2022/HS-ST

Ngày: 02-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thế Thị Ngọc Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thắm

Bà Nguyễn Kim Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 206/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn R, sinh năm 1991 tại tỉnh A; hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện A, tỉnh A; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Dương Thị Thu H1; vợ là Kiều Thị Mỹ D và có 02 con sinh năm 2016 và năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Phạm Văn P, sinh năm 1988 tại tỉnh H; hộ khẩu thường trú: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn E và bà Lê Thị H2; vợ là Thạch Thị Chanh R1; có 02 con sinh năm 2011 và năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3. Phạm Minh S, sinh năm 1992 tại tỉnh A; hộ khẩu thường trú: Ấp A, xã L, huyện T, tỉnh A; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Võ Kim T; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Trần Thanh T, sinh năm 1991 (có mặt).

Trú: Ấp 7, xã H, huyện T, tỉnh V.

Chỗ ở: Nhà trọ A, ấp A, xã A, thị xã B, tỉnh B.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân, khoảng 10 giờ 00 ngày 01/01/2022, lực lượng Công an xã An Đ, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đến khu vực vườn cao su phía sau công ty Tuấn Đạt thuộc ấp A, xã A, thị xã B phát hiện Lâm Văn Đ, Phạm Minh Đ1, Phạm Văn P, Nguyễn Văn R, Phạm Minh S, Trần Thanh T, Nguyễn Thế Q và Nguyễn Tài L đang tụ tập đá gà thắng thua bằng tiền. Lực lượng Công an tiến hành thu giữ vật chứng và mời tất cả về trụ sở làm việc riêng Đ1 và Đ trốn thoát. Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 cái cân màu xanh, 04 cửa gà tự chế bằng kim loại, 05 cuộn băng keo màu trắng, 04 con gà và số tiền là 22.570.000 đồng (trên người của Phạm Minh S 6.200.000 đồng, Nguyễn Văn R 4.870.000 đồng, Trần Thanh T 9.500.000 đồng, Nguyễn Tài L số tiền 1.500.000 đồng, Nguyễn Thế Q 500.000 đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn P, Nguyễn Văn R, Phạm Minh S, Trần Thanh T, Nguyễn Thế Q và Nguyễn Tài L khai: R, P, S T và Phạm Minh Đ1 có mối quan hệ quen biết với Lâm Văn Đ do Đ thường hay tổ chức đá gà. Khoảng 08 giờ ngày 01/01/2022, Lâm Văn Đ điện thoại rủ R chơi đá gà thắng thua bằng tiền thì R đồng ý và mang 01 con gà màu đỏ đen 2,3kg đến quán cà phê của Đ tại ấp An Sơn, xã An Đ rồi cùng Đ đi đến vườn cao su phía sau Công ty Tuấn Đạt thuộc ấp An Sơn, xã An Đ. Cùng lúc này, P được Phạm Minh Đ1 rủ đi đá gà thắng thua bằng tiền thì P đồng ý và mang theo 01 con gà màu vàng 2,38kg đi cùng Đ1 đến khu vực vườn cao su phía sau công ty Tuấn Đạt. Lúc này, S, T và L đi uống cà phê thì nhìn thấy P mang gà đi đá, S và T tự đi theo, còn L chạy về nhà bắt 01 con gà đá mang đi theo P, nếu có kèo thì tham gia cá cược. Sau đó, L đến rủ Q đi xem đá gà. Khoảng 08 giờ 15 phút cùng ngày, khi tất cả đến nơi, Đ làm trọng tài và thống nhất trận gà là 3.000.000 đồng, kèo bắt gà của P (gà nặng hơn) nên nếu thắng chỉ được 80% số tiền cược tức là 2.400.000 đồng. P, Đ1, S hùn nhau mỗi người 1.000.000 đồng bắt gà của P đá với gà của R do R cá cược. Riêng T bắt gà của P tự cá cược ngoài với R số tiền 1.000.000 đồng, nếu thắng chỉ được 80% số tiền cược tức là 800.000 đồng. Còn Q và L đứng xem không tham gia cá cược.

Sau khi chọn kèo gà, P và R thả gà ra đá được khoảng 05 phút thì gà của P thua. R thắng P, S và Đ1 được 3.000.000 đồng và trích 300.000 đồng đưa cho Đ công trọng tài; R thắng T được 1.000.000 đồng cá cược riêng. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi R, P, S, Đ1, Đ, T vừa chung chi tiền cá cược xong thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ. Riêng Đ và Đ1 chạy trốn thoát.

Ngày 27/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính Trần Thanh T số tiền 1.500.000 đồng.

Ngày 19/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng giao trả cho Nguyễn Thế Q số tiền 500.000 đồng, Nguyễn Tài L số tiền 1.500.000 đồng, Trần Thanh T số tiền 9.500.000 đồng.

Đối với hành vi của Trần Thanh T, do số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội Đánh bạc và T có nhân thân tốt nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính Trần Thanh T.

Đối với Lâm Văn Đ và Phạm Minh Đ1 đang bị truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 203/CT-VKSBC ngày 08 tháng 11 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn R từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh S 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về biện pháp tư pháp:

- Đề nghị Hội đồng xét xử:

Buộc các bị cáo R, P, S phải liên đới nộp số tiền dùng để đánh bạc là 5.400.000 đồng sung Ngân sách Nhà Nước.

Buộc bị cáo R phải nộp số tiền bị cáo cùng Trần Thanh T dùng để đánh bạc là 1.800.000 đồng sung Ngân sách Nhà Nước.

Tạm giữ số tiền 6.200.000 đồng của bị cáo S và 4.870.000 đồng của bị cáo R để đảm bảo thi hành án.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cái cân màu xanh, 04 chựa gà tự chế bằng kim loại, 05 cuộn băng keo màu trắng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Các bị cáo có ý kiến: Thống nhất với bản cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, thừa nhận có hành vi đánh bạc với hình thức cá độ đá gà ăn thua bằng tiền vào ngày 01/01/2022 và bị bắt quả tang.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 01/01/2022 tại khu vực vườn cao su phía sau Công ty Tuấn Đạt thuộc ấp An Sơn, xã An Đ, thị xã Bến Cát các bị cáo R, P, S cùng Phạm Minh Đ1, Lâm Văn Đ cùng nhau đánh bạc với hình thức đá gà thắng thua bằng tiền. Bị cáo P, S và Nguyễn Minh Đ1 mỗi người dùng 1.000.000 đồng tổng cộng là 3.000.000 đồng để cá cược cho gà của P; bị cáo R dùng 2.4000.000 đồng để cá cược cho gà của R; Đ tham gia làm trọng tài và ăn tiền công. Số tiền các bị cáo R, P, S cùng Đ và Đ1 dùng để đánh bạc với nhau là 5.400.000 đồng. Ngoài ra bị cáo R dùng 800.000 đồng và Trần Thanh T dùng 1.000.0000 đồng để cá cược với nhau về gà của R và P. Như vậy số tiền bị cáo R cùng T dùng để đánh bạc với nhau là 1.800.000 đồng.

Đối với hành vi của Trần Thanh T, do số tiền dùng để đánh bạc chưa đủ định lượng cấu thành tội Đánh bạc nên ngày 27/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử phạt hành chính Trần Thanh T số tiền 1.500.000 đồng.

Đối với Lâm Văn Đ và Phạm Minh Đ1 đang bị truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Do đó tại phiên tòa hôm nay chỉ xét xử đối với hành vi đánh bạc của các bị cáo Nguyễn Văn R, Phạm Văn P và Phạm Minh S.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn R, Phạm Văn P và Phạm Minh S đã phạm vào tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Do đó Cáo trạng số 203/CT-VKSBC ngày 08/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố các bị cáo Nguyễn Văn R, Phạm Văn P và Phạm Minh S về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Vụ án với tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều trực tiếp tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên mức độ phạm tội cũng như số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là khác nhau, do vậy Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào mức độ tham gia và số tiền của từng bị cáo dùng đánh bạc để quyết định hình phạt đối với từng bị cáo.

Bị cáo R dùng 3.200.000 đồng để đánh bạc. Do vậy mức hình phạt của bị cáo phải cao hơn các bị cáo P và S.

Bị cáo S và bị cáo P mỗi bị cáo dùng 1.000.000 đồng để đánh bạc. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm trọng xứng với hành vi của các bị cáo.

Hành vi của các bị cáo trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng. Đánh bạc là tệ nạn xã hội thường dẫn đến các hậu quả nghiêm trọng khác cho xã hội. Về nhận thức, các bị cáo hoàn toàn biết hành vi đánh bạc là trái pháp luật nhưng vì muốn có tiền một cách nhanh chóng mà không phải lao động nên các bị cáo đã cố tình thực hiện. Do vậy, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của từng bị cáo nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời góp phần ngăn chặn tệ nạn cờ bạc đang ngày càng gia tăng tại địa phương, giữ gìn trật tự công cộng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, tất cả các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về biện pháp tư pháp:

- Cần buộc các bị cáo R, P, S phải liên đới nộp số tiền dùng để đánh bạc là 5.400.0000 đồng sung Ngân sách Nhà Nước.

- Cần buộc bị cáo R phải nộp số tiền dùng để đánh bạc là 1.800.000 đồng sung Ngân sách Nhà Nước.

- Tạm giữ số tiền 6.200.000 đồng của bị cáo S và 4.870.000 đồng của bị cáo R để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái cân màu xanh, 04 chĩa gà tự chế bằng kim loại, 05 cuộn băng keo do không có giá trị sử dụng.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn R, Phạm Văn P, Phạm Minh S phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn R 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Phạm Văn P 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Phạm Minh S 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc các bị cáo Nguyễn Văn R, Phạm Văn P, Phạm Minh S phải liên đới nộp 5.400.0000 đồng sung Ngân sách Nhà Nước.

- Buộc bị cáo Nguyễn Văn R phải nộp 1.800.000 đồng sung Ngân sách Nhà Nước.

- Tạm giữ số tiền 6.200.000 đồng của bị cáo S và 4.870.000 đồng của bị cáo R để đảm bảo thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy 01 cái cân màu xanh, 04 chĩa gà tự chế bằng kim loại, 05 cuộn băng keo.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát)

(Theo Lệnh thanh toán ngày 18/11/2022 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – chi nhánh Bến Cát).

4 . Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Văn R, Phạm Văn P, Phạm Minh S mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THA Bến Cát;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, TA (01).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thế Thị Ngọc Anh